TÒA ÁN ND HUYỆN YÊN MỸ **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Án số: 101/2022/HSST
Ngày 26/09/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Thanh
Ông Vũ Minh Đón
- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Kiên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên toà:
Bà Lê Thị Nhung – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/09/2022, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 09 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 09 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành N. Sinh năm: 1976. *Có mặt*
Sinh, trú quán: thôn Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.
Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 9/12
Họ tên bố: Nguyễn Đức Q. Sinh năm 1946.
Họ tên mẹ: Lê Thị D. Sinh năm 1950.
Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai.
Vợ: Lê Thị P. Sinh năm 1978. Nghề nghiệp: Lao động tự do
Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2007
Tiền án, tiền sự: Không.
Nhân thân:
- Ngày 15/4/2002, bị Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.
- Ngày 18/11/2003, bị Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.
- Ngày 06/02/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Tài sản trị giá 3.650.000đồng). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/02/2016.
- Ngày 05/7/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Tài sản trị giá 400.000đồng). Chấp hành xong hình bản án ngày 04/01/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Chị Lê Thị P, sinh năm 1978. *Có mặt*

Trú tại: thôn Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

*** Người làm chứng**:

Ông Ngô Văn K, sinh năm 1964. *Vắng mặt*

Trú tại: thôn T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 05 giờ 30 phút ngày 10/6/2022, Nguyễn Thành N sinh năm 1976 trú tại thôn Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ đeo biển số 89F1-419.52 đi từ nhà đến khu vực xóm C, thôn T, thị trấn Y, huyện Y mục đích mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến xóm C, N gặp một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, hỏi mua của người này 100.000đồng tiền ma túy loại Heroine thì người này đồng ý. N lấy trong người 100.000đồng đưa cho người đàn ông này rồi người này cầm tiền bỏ đi, khoảng 20 phút sau quay lại đưa cho N 01 gói Heroine. N cầm gói Heroine rồi điều khiển xe đi được khoảng 50m thì bị Công an thị trấn Yên Mỹ phát hiện bắt quả tang, thu giữ các vật chứng có liên quan.

Vật chứng thu giữ gồm có: thu tại nền đường bê tông gần vị trí chân phải của N đứng 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, kích thước (1x1,5)cm, bên trong chứa chất dạng cục bột màu trắng, được niêm phong ghi kí hiệu M1. N khai nhận là ma túy, loại Heroine, vừa mua để sử dụng; thu tại túi quần phía trước bên trái của N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh, ốp lưng màu đen, bên trong có 01 sim, và 01 thẻ nhớ, niêm phong ký hiệu D1; thu tại túi quần phía trước bên phải của N số tiền 4.000đồng, niêm phong ký hiệu T1 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ đeo biển số 89F1-419.52. Cùng ngày Công an thị trấn Y đã bàn giao hồ sơ, người bị bắt đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ để được giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 10/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thành N tại thôn Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản Kết luận giám định số 251/KL-KTHS(MT) ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận:

Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi kí hiệu M1, có khối lượng là 0,212g (*Không phẩy hai một hai gam*), là ma túy, loại Heroine. Mẫu hoàn lại được niêm phong trong một phong bì ghi số 251/KL-KTHS(MT), bên trong có 0,208g (*Không phẩy hai không tám gam*) Heroine trong niêm phong ghi kí hiệu M1, 01 mảnh giấy màu trắng đựng ma túy và vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Đối với 0,212g (*Không phẩy hai một hai gam*), ma túy Heroine thu giữ là của bị cáo, mua về mục đích để sử dụng.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ đeo biển số 89F1-419.52, quá trình điều tra xác định tên đăng ký sở hữu là chị Lê Thị P, sinh năm 1978 (vợ bị cáo). Việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy chị P không biết.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh, ốp lưng màu đen, bên trong có 01 sim, 01 thẻ nhớ và số tiền 4.000đồng là của bị cáo không liên quan để hành vi phạm tội.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo N, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 99/CT-VKS-YM ngày 08/09/2022 của Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên toà có quan điểm xác định sự vắng mặt của người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/06/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 0,208 gam ma túy loại Heroine hoàn lại sau giám định, 01 mảnh giấy màu trắng đựng ma túy và 01 vỏ phong bì miêm phong mẫu vật gửi giám định được đựng trong phong bì niêm phong số 251/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh, có ốp lưng phía sau màu đen bên trong có nắp 01 sim Viettel và 01 thẻ nhớ; Số tiền 4.000 đồng

Trả lại cho chị Lê Thị P (vợ bị cáo N) 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ, biển số 89F1-419.52 đã qua sử dụng.

- Bị cáo N đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có ý kiến đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người tham gia tố tụng khác và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố

tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo và đại diện VKSND huyện Yên Mỹ đều có đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt của người làm chứng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Người làm chứng vắng mặt đã có đầy đủ lời khai và sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 05 giờ 50 phút ngày 10/6/2022 tại thôn thôn T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Thành N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,212g (*Không phẩy hai một hai gam*) ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Do đó, Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo về tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo buộc phải nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Bản thân bị cáo còn là người có nhân thân rất xấu, nhiều lần bị kết án phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa, tu dường rèn luyện bản thân. Do đó, việc áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và để phòng ngừa tội phạm nói chung, các tội phạm liên quan đến tệ nạn ma túy nói riêng.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, đó là: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bố bị cáo là bệnh binh và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định và tài sản riêng có giá trị lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,208 gam ma túy loại Heroine hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành, 01 mảnh giấy màu trắng đựng ma túy và 01 vỏ phong bì miêm phong mẫu vật gửi giám định được đựng trong phong bì niêm phong số 251/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh, có ốp lưng phía sau màu đen bên trong có nắp 01 sim Viettel và 01 thẻ nhớ; Số tiền 4.000 đồng đã thu giữ của

bị cáo. Xét thấy, đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến tội phạm nên sẽ trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ, biển số 89F1-419.52 đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra xác định chiếc xe mang tên chủ sở hữu là chị Lê Thị P (vợ bị cáo), chị P không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe đi mua chất ma túy, nên sẽ trả lại cho chị P.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/06/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy 0,208 gam ma túy loại Heroine hoàn lại sau giám định, 01 mảnh giấy màu trắng đựng ma túy và 01 vỏ phong bì miêm phong mẫu vật gửi giám định được đựng trong phong bì niêm phong số 251/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh, có ốp lưng phía sau màu đen bên trong có nắp 01 sim Viettel và 01 thẻ nhớ; Số tiền 4.000 đồng

Trả lại cho chị Lê Thị P (vợ bị cáo N) 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ, biển số 89F1-419.52 đã qua sử dụng.

(Tình trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Yên Mỹ và Chi cục thi hành án huyện Yên Mỹ ngày 20/09/2022).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thành N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều có mặt tại phiên tòa, nên có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trung Kiên

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Yên Mỹ.
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mỹ.
- Công an huyện Yên Mỹ.
- Người TGTT.
- Lưu hồ sơ vụ án.